

Số: 135 /BC-THNT

Phú Cường, ngày 16 tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số về giáo dục và đào tạo năm 2025

Căn cứ Kế hoạch số 360/KH-SGDĐT ngày 22/02/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo năm 2023, định hướng đến năm 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 344/KH-PGDĐT ngày 10/03/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2023, định hướng đến năm 2025;

Căn cứ Công văn số 2379/PGDĐT ngày 30/10/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện báo cáo và cung cấp thông tin phục vụ xây dựng kế hoạch chuyển đổi số của ngành Giáo dục Đào tạo (GDĐT) năm 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 1918/PGDĐT ngày 09/9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Thành phố Thủ Dầu Một về việc hướng dẫn thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025;

Căn cứ Công văn số 381/KH-THNT ngày 27/9/2024 của trường Tiểu học Nguyễn Trãi về kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025;

Qua quá trình thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục trong năm học 2024-2025, trường tiểu học Nguyễn Trãi báo cáo tổng kết việc thực hiện các nhiệm vụ như sau:

I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ

1. Kết quả cụ thể thực hiện tất cả các nhiệm vụ trọng tâm theo Công văn số 1918/PGDĐT ngày 09/9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc

hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024 - 2025.

- Nhà trường tiếp tục triển khai các đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số trong GDĐT giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”; Các kế hoạch “ Tăng cường Ứng dụng Công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GDĐT năm 2023, định hướng đến năm 2025”; “Xây dựng và phát triển thành phố Thủ Dầu Một theo hướng đô thị thông minh”. “Chuyển đổi số thành phố Thủ Dầu Một giai đoạn đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030”.

- Thực hiện chuyển đổi số trong dạy – học và đánh giá, tiếp tục dạy học trực tiếp kết hợp với trực tuyến.

- Nhà trường luôn đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền trên hệ thống Cổng thông tin điện tử: <http://thnguyentrai.tptdm.edu.vn/> của nhà trường.

Fanpage Facebook tại đường link:

<https://www.facebook.com/thnguyentraitpthudaumot>

- Tăng cường xây dựng kho học liệu số tại địa chỉ đường link sau:
<https://thnguyentrai.elearning.tptdm.edu.vn>

- Thực hiện quản lý thư viện bằng phần mềm <https://qlth.misa.vn>

- Thực hiện triển khai thư viện số tại đường link: <https://th-nguyentrai-thudaumot.binhduong.dlib.vn>

- Thực hiện tuyển sinh trực tuyến 74% và thu các khoản phí không dùng tiền mặt 75%.

- Tăng cường ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, điều hành công việc.
Nhà trường hiện đang sử dụng các phần mềm sau:

+ Phần mềm quản lý Cơ sở dữ liệu ngành: <https://truong.binhduong.edu.vn>

+ Phần mềm đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên <https://temis.csdl.edu.vn/>

+ Phần mềm tập huấn và bồi dưỡng chuyên môn <https://taphuan.csdl.edu.vn/>

- Sử dụng phần mềm được Sở GD-ĐT thống nhất trong tỉnh như:

+ Phần mềm quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức CCVC: <https://binhduong.vnerp.vn/>

+ Sử dụng phần mềm quản lý học sinh QLTH: <https://vnedu.vn/>

+ Phần mềm công dân học tập: <https://congdanhoclap.vn/>

2. Kết quả thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm theo Kế hoạch số 344/KH-PGDĐT ngày 10/3/2023 của Phòng GDĐT về Kế hoạch tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo năm 2023, định hướng đến năm 2025, trong đó tập trung nội dung đổi mới mạnh mẽ phương thức quản lý, điều hành dựa trên công nghệ và dữ liệu, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của cơ quan quản lý và cơ sở giáo dục.

a/ Kết quả cập nhật thông tin trên cơ sở dữ liệu ngành GDĐT từ cấp cơ sở giáo dục, Phòng GDĐT, Sở GDĐT phục vụ cung cấp thông tin kịp thời theo chỉ đạo của Bộ GDĐT.

- Đối với học sinh: Đã cập nhật đầy đủ mã định danh cá nhân và xác thực với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư cho 877/877 học sinh.

+ Cập nhật đầy đủ các trường thông tin: họ tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số định danh cá nhân, nơi sinh, quê quán, hộ khẩu, bán trú, thông tin liên lạc của phụ huynh học sinh.

+ Thực hiện cập nhật dữ liệu về sức khỏe định kỳ 2 lần / năm

+ Thực hiện cập nhật đánh giá kết quả học tập định kỳ 2 lần/năm

+ Thực hiện báo cáo kết quả học tập lên cấp trên 2 lần/năm

- Đối với nhân sự: Cập nhật đầy đủ CCCD và xác thực với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư cho 55 nhân sự trong trường

+ Các thông tin như: họ tên, ngày sinh, quê quán, hộ khẩu, địa chỉ email, số điện thoại. Các thông tin về vị trí việc làm, phụ cấp, đào tạo bồi dưỡng, đánh giá xếp loại được cập nhật đầy đủ.

+ Chữ ký số của Ban cơ yếu chính phủ: 42/28 giáo viên chủ nhiệm, trong đó có 2 giáo viên chủ nhiệm bị mất mã phục hồi đã làm hồ sơ cấp mới để chuẩn bị cho đợt ký học bạ số năm học 2024-2025.

- Trường đã triển khai công văn 589/PGDDĐT ngày 05/5/2025 về tích hợp VneID vào CSDL ngành của tỉnh Bình Dương và có 100% nhân sự tham gia tích hợp.

b/ Kết quả triển khai phần mềm quản lý văn bản và văn bản được số hóa khi trao đổi qua môi trường mạng.

- Triển khai thực hiện chữ ký số bằng USB Token, tăng cường sử dụng và thực hiện chức năng quản lý, chỉ đạo và điều hành qua mạng, đa số các văn bản, công văn đều ký số và số hóa. Triển khai chữ ký số HSM cho tất cả giáo viên tiến tới thực hiện học bạ số.

- Triển khai trao đổi văn bản qua email ngành th-nguyentrai@tptdm.edu.vn.
- Văn bản được quản lý trên phần mềm Quản lý văn bản.

c/ Kết quả triển khai phần mềm quản trị nhà trường và ban hành quy chế sử dụng hệ thống quản trị nhà trường trong các cơ sở giáo dục.

- Nhà trường triển khai phần mềm quản trị nhà trường: gồm quản lý học sinh và giáo viên trên hệ thống phần mềm Vnedu.vn của VNPT.

- Nhà trường có ban hành các quyết định/quy chế sau:
 - + Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng thư điện tử
 - + Quy chế hoạt động Ban quản trị và biên tập Website
 - + Quyết định về việc phân công nhiệm vụ phụ trách Công nghệ thông tin
- năm học 2024 – 2025.

d/ Kết quả triển khai hồ sơ, sổ điểm và học bạ điện tử theo đúng lộ trình kế hoạch đã đề ra.

- Triển khai thực hiện chữ ký số đối với tất cả giáo viên và Ban giám hiệu: Toàn trường thực hiện ký duyệt giáo án bằng chữ ký số Smartca của VNPT, HSM của Ban cơ yếu cấp, USB Token. Các công văn, văn bản cũng dần được ký số và số hóa.

- Đã triển khai học bạ điện tử khối 1, 2, 3, 4 năm học 2023 - 2024 và trong năm học 2024-2025 triển khai học bạ số từ khối 1 đến khối 5.

e/ Kết quả Triển khai quản lý nguồn thu, chi kế toán, thanh toán không dùng tiền mặt.

- Đã triển khai các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt của ngân hàng.
- Đã áp dụng thanh toán bằng “mã QR BIDV” dành cho PHHS thuận tiện trong quét mã QR để thanh toán không dùng tiền mặt.
- Tổng thu năm học: 6.594.340.227 đồng.
- Trong đó: Tổng số tiền thu được từ hình thức thanh toán không dùng tiền mặt (tài khoản Ngân hàng của trường): 4.932.775.148 đồng. Tỷ lệ thanh toán không dùng tiền mặt: 75%.
- Triển khai phần mềm quản lý tài sản công của công ty MISA.

f/ Kết quả thực hiện chữ ký số của Ban cơ yếu và chữ ký số công cộng cho công chức, viên chức quản lý giáo dục và giáo viên dạy lớp phục vụ ký số cho hồ sơ, sổ điểm, học bạ trong hoạt động quản lý và giáo dục.

- Trường đã thực hiện chữ ký số của Ban cơ yếu cho 40/42 giáo viên và 3 ban giám hiệu. Hiện tại có 2 giáo viên đang chờ cấp mới do mất mã phục hồi. Bước đầu đã ký giáo án bằng chữ ký số của Ban cơ yếu và chuẩn bị ký học bạ số năm học 2024-2025.

g/ Tình hình, tiến độ triển khai Tuyển sinh đầu cấp trực tuyến đối với Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở (với hệ xét tuyển), đăng ký tuyển sinh trực tuyến lớp 10 cho năm học 2025-2026.

+ Năm học 2024 - 2025 nhà trường đã tuyển sinh trực tuyến qua công thông tin tuyển sinh của ngành GDĐT thành phố tại địa chỉ: <https://binhduong.tsdv.vn/>

+ Kế hoạch trong kỳ tuyển sinh năm học 2025-2026: nhà trường sẽ tổ chức tuyển sinh bằng hình thức là tuyển sinh trực tuyến nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho Phụ huynh đăng ký học cho các cháu trong độ tuổi.

3. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng

dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030”.

a/ Công tác chỉ đạo, phối hợp với công an địa phương đảm bảo viên chức, người lao động, học sinh trong độ tuổi theo quy định được cấp căn cước công dân.

- Tổng số viên chức, người lao động: 55/44 nữ

+ Mã định danh cá nhân nhân sự đồng bộ với CSDLQG về Dân cư: 55/55

+ Đã có CCCD: 55/55

- Tổng số HS: 877/428 học sinh nữ. Số lớp học: 28

+ Mã định danh cá nhân của học sinh đồng bộ với CSDLQG về Dân cư: 877/877.

b/ Kết quả thực hiện yêu cầu đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trong ngành GDĐT cài đặt ứng dụng VNeID trên điện thoại thông minh, đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử Mức 2 và sử dụng tài khoản định danh điện tử để đăng nhập vào Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Về cài đặt ứng dụng VneID:

- Tổng số viên chức, người lao động Cài đặt VNeID kích hoạt mức 1: 55/55; VNeID kích hoạt mức 2: 55/55. Đã dùng số CCCD đăng nhập thành công cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn/>).

4. Đánh giá các điều kiện về hạ tầng số, trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong GDĐT.

- Đầu tư phòng học có ứng dụng CNTT (trực tiếp kết hợp trực tuyến): 5 phòng.

- Số phòng máy tính: hiện nhà trường có 2 phòng máy (77 máy tính gồm 2 máy chủ và 75 máy con), Tỷ lệ học sinh / máy tính / tiết thực hành: 1 học sinh/1 máy. Học sinh học Tin học: 877/877 học sinh ở 5 khối lớp.

- Đội ngũ giáo viên dạy môn Tin học: 2 Giáo viên - trình độ Đại học Tin học.

- Internet hiện nay trường đang sử dụng 2 nhà cung cấp dịch vụ là: VNPT và Viettel. Duy trì tốt đường truyền internet thông suốt, nhà trường đã lắp đặt phủ sóng hệ thống wifi khu vực hành chánh và lớp học.

- Trang bị đầy đủ thiết bị CNTT phục vụ công tác quản lý, điều hành: máy tính, máy in, máy photo, ... Máy tính có nối mạng internet, kết nối máy in phục vụ cho việc tiếp nhận, xử lý văn bản và hỗ trợ điều hành của cấp trên.

- Nhà trường đã trang bị được 32 ti vi và 4 máy chiếu thông minh, 2 bảng tương tác ở các lớp học, phòng bộ môn phục vụ công tác dạy - học của giáo viên, học sinh. Các máy tính xách tay được sử dụng có hiệu quả đáp ứng nhu cầu dạy học trực tuyến và làm việc trực tuyến, tập huấn, họp trực tuyến.

- Bảo dưỡng, sửa chữa, sử dụng có hiệu quả máy tính và các trang thiết bị công nghệ thông tin hiện có kịp thời nhằm phục vụ tốt cho công tác quản lý, học tập của học sinh và nhu cầu sử dụng của cán bộ, giáo viên, nhân viên. Trong đó khai thác tối đa phòng học tin học, anh văn phục vụ dạy học.

- Giáo viên nhà trường sử dụng các phần mềm mã nguồn mở để phục vụ công tác giảng dạy để soạn giáo án trình chiếu chủ yếu trên Microsoft Office PowerPoint. Có triển khai sử dụng hệ thống phần mềm “Trường học kết nối” do Bộ GDĐT ban hành.

- Việc ứng dụng Công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp dạy học mang lại nhiều kết quả. Khai thác các phần mềm, tư liệu phục vụ cho bài dạy được giáo viên thường xuyên thực hiện.

5. Báo cáo đánh giá tiến độ thực hiện Học bạ số đối với cấp Tiểu học theo chỉ đạo của Bộ GDĐT (Công văn 1396 và Công văn 2088 của BGD)

a/ Công tác chỉ đạo.

- Năm học 2024-2025: Thực hiện học bạ số ở cấp Tiểu học đối với khối lớp 1 đến khối lớp 5.

b/ Tiến độ thực hiện

- Đã tiến hành tập huấn hướng dẫn thực hiện học bạ số cho 32 giáo viên gồm 28 giáo viên chủ nhiệm, 2 giáo viên Tin học và 2 hiệu phó.

c/ Đơn vị doanh nghiệp phối hợp triển khai. Trung Tâm kinh doanh VNPT Bình Dương

d/ Khó khăn, vướng mắc, kiến nghị.

- Do triển khai quá nhiều phần mềm nên nhà trường gặp nhiều khó khăn vì không biết đơn vị nào sẽ có phần mềm tối ưu cho việc triển khai học bạ số.

- Năm học 2023-2024 nhà trường thực hiện học bạ số từ lớp 1 đến lớp 4. Đến năm 2024-2025 nhà trường thực hiện học bạ số đối với các lớp 1 đến lớp 5 nhưng học bạ số chỉ có năm học hiện tại. Vậy sẽ khó khăn trong việc liên tục học bạ và mỗi học sinh sẽ có nhiều file học bạ. Việc chưa có nền tảng, hệ thống phần mềm dùng chung thống nhất cho các nhà trường nên chỉ có thể sử dụng, lưu hành và quản lý nội bộ, chưa thể kết nối với trường sử dụng phần mềm khác hoặc đơn vị trường học bên ngoài tỉnh. Vì vậy, dù đã triển khai học bạ số được thời gian dài nhưng nhà trường còn phải in ra giấy để lưu trữ.

e/ Giải pháp, phương hướng triển khai trong thời gian tới.

- Cần thống nhất 1 phần mềm dùng chung cho các đơn vị trường học. Đề nghị Sở giáo dục, Phòng giáo dục nên thống nhất phần mềm quản lý, phần mềm Học bạ số để các trường thuận tiện trong việc xử lý hồ sơ.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Tóm tắt kết quả, thành tích đạt được.

Trong những năm qua, bám sát các văn bản chỉ đạo của cấp trên, nhà trường đã tập trung tuyên truyền công tác chuyển đổi số, chỉ đạo, triển khai đến 100% cán bộ giáo viên nhân viên thực hiện việc ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trên các mặt hoạt động của nhà trường, đoàn thể, cá nhân. 100% CBGVNV cơ bản đã có chuyển biến tích cực từ nhận thức đến việc làm, sử dụng khá thành thạo trong từng vị trí việc làm, đảm bảo kịp thời, hiệu quả.

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục năm học 2024-2025.

- Phân công các thành viên phụ trách triển khai thực hiện cập nhật, báo cáo, hướng dẫn CBGVNV thực hiện tốt công tác CNTT.

- Tham gia đầy đủ tập huấn kỹ hồ sơ chuyên môn, hồ sơ học sinh.

- Thực hiện công tác thu, chi không dùng tiền mặt.

- Công khai các khoản thu theo quy định trên cổng thông tin điện tử.

- Tích cực đăng bài, tin trên cổng thông tin điện tử, trang Fanpage của nhà trường.

- Tiếp tục quán triệt CBGVNV nắm bắt chủ trương, các văn bản chỉ đạo về công tác CNTT, tích cực ứng dụng CNTT trong thực hiện nhiệm vụ, tham gia các cuộc thi về thiết kế, xây dựng bài giảng điện tử, thiết bị dạy học số, ...

- Các tổ chuyên môn thực hiện lồng ghép nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục vào kế hoạch nhiệm vụ của tổ chuyên môn.

- Đảm bảo hạ tầng CNTT đáp ứng yêu cầu ứng dụng CNTT&TT trong công tác dạy - học và quản lý, điều hành; hệ thống internet nhà trường được kết nối cáp quang dung lượng đủ mạnh để triển khai các ứng dụng trực tuyến.

2. Hạn chế và nguyên nhân.

- Một số giáo viên còn hạn chế trong việc soạn bài giảng điện tử. Việc sử dụng hồ sơ số bước đầu còn lúng túng.

3. Các giải pháp định hướng để khắc phục hạn chế và nâng cao hiệu quả công tác chuyển đổi số trong đơn vị.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng giáo viên, nhân viên về CNTT.

- Rà soát, đánh giá đúng, bồi dưỡng cho giáo viên có năng lực ứng dụng CNTT đáp ứng chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT.

- Nhà trường đã tạo điều kiện cho giáo viên tham gia các lớp tập huấn sử dụng các phần mềm AI trí tuệ nhân tạo, LMS 360.

- Tham gia đầy đủ, nghiêm túc các lớp tập huấn do Sở GD-ĐT tổ chức về sử dụng các phần mềm quản lý, dạy - học; chủ động bồi dưỡng nâng cao trình độ tin học cho cán bộ, giáo viên bằng nhiều hình thức.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ:

- Sở Giáo dục Đào tạo Bình Dương và Phòng Giáo dục Đào tạo thành phố Thủ Dầu Một nên thống nhất phần mềm quản lý, phần mềm Học bạ số chung để các trường thuận tiện trong việc xử lý hồ sơ.

Trên đây là báo cáo tổng kết công tác ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số về giáo dục và đào tạo năm 2025 của trường tiểu học Nguyễn Trãi./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT thành phố;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Trọng Hiền